

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐĂNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2020/HS-ST

Ngày: 26-9-2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐĂNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Điều Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Quang Liêu.

2. Ông Nguyễn Mạnh Dũng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Ngọc Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số:10/2019/HSST ngày 30/01/2019, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Lý Văn K**; Sinh năm: 1986, tại: tỉnh Thái Nguyên. (có mặt)

Tên gọi khác: Không

Nơi cư trú: Thôn 10, xã Thống N, huyện B, tỉnh Bình Phước.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn C (đã chết) và bà Lý Thị N (đã chết); Bị cáo có 05 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 4 trong gia đình. Tiền sự: không;

Tiền án: 02

+ Ngày 19/11/2015, bị TAND huyện B xử 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số: 64/2015/HSST. Ngày 25/01/2017 chấp hành xong hình phạt tù, tháng 01 năm 2016 đã nộp án phí.

+ Ngày 07/8/2012, bị TAND huyện B xử phạt 16 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số: 82/2012/HSST. Ngày 03/8/2013 chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 29/9/2017 đã nộp án phí 200.000 đồng.

Nhân thân:

+ Ngày 16/3/2020, bị TAND huyện C xử 42 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số: 05/2020/HSST, thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2019.

Ngày 02/6/2006, bị TAND huyện B xử phạt 60 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số: 41/2006/HSST. Ngày 29/4/2010 chấp hành xong hình

phạt tù, ngày 21/9/2015 được Tòa án nhân dân huyện B ra quyết định số 71/2015/QĐ-ST xét miễn giảm số tiền án phí 120.000 đồng và sung quỹ nhà nước 1.500.000 đồng.

Bị cáo đang chấp hành án tại trại giam Đ, huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

2. Họ và tên: Đoàn Văn C; Sinh năm: 1985, tại: tỉnh Ninh Bình. (Có mặt)

HKTT: Tổ dân phố 5, TT C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

Chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố 1, TT C, huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 01/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con Đoàn Văn K (đã chết) và bà Lương Thị N, sinh năm: 1952; Bị cáo có 03 anh chị em ruột, bị cáo là con thứ 2 trong gia đình. Vợ là Trần Thị L, sinh năm: 1989; Bị cáo có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017. Tiền sự: không; Tiền án: 01.

+ Ngày 19/6/2018, bị TAND huyện C xử phạt 6 tháng tù treo về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số: 09/2018/HSST.

+ Ngày 22/10/2019, bị TAND huyện C xử phạt 06 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số: 18/2019/HSST. Tổng hợp với Bản án số 09/2018, Cầu bị xử phạt 12 tháng, thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2019.

* Bị hại:

- Bà Phan Thị N; Sinh năm: 1953 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn 10, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- ông Trần Đức M; Sinh năm: 1977 (vắng mặt)

Trú tại: thôn 3, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- ông Phạm Quốc V; sinh năm: 1986 (vắng mặt)

Trú tại: thôn 3, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước

- ông Siu L; sinh năm: 1995 (vắng mặt)

Trú tại: làng B, xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Lý Bình P; Sinh ngày: 05/01/2003 (vắng mặt)

Người giám hộ cho Phước: bà Nguyễn Thị O; sinh năm: 1974 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn 3, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- ông Hoàng Văn B; Sinh năm: 1960 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn 10, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- ông Lý Văn H; Sinh năm: 1965 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn 2, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Hà Văn T; Sinh năm: 1987 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn 2, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

- Hà Văn Ph; Sinh năm: 1991 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn 2, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

* Về hành vi phạm tội của các bị cáo :

Vào khoảng 00 giờ ngày 29/9/2017, Lý Văn K rủ Lý Bình P, sinh ngày 05/01/2003 (em trai cùng cha khác mẹ với K) đi tìm tài sản để trộm cắp, P đồng ý. K điều khiển xe Dream (không xác định được biển kiểm soát) từ nhà tại thôn 10, xã T chở Phước đi đến khu vực thôn 3, xã T để trộm cắp. Khi đến khu vực phía sau ngân hàng Aribank phòng giao dịch xã T, K dừng xe nói Phước đứng đợi, còn K đi bộ ngang qua nhà của anh Trần Đắc M thấy nhà đã tắt điện, K đi vòng ra bên hông nhà thấy có một con dao phát (rựa), K lấy dao cạy cửa sổ phía bên trái để đi vào bên trong nhà. Khi vào bên trong nhà, K đi lên phòng khách lấy 01 điện thoại Oppo Neo 5 màu trắng, vào phòng ngủ lấy 01 điện thoại Samsung J2 đang sạc pin ở đầu giường. Sau đó, K tìm trong tủ sắt trong phòng gần bếp lấy 01 cặp da có khóa số và 01 đầu lọc âm thanh Karaoke EFX hiệu Soundcraft mang ra ngoài. K cạy mở cặp da nhưng không thấy có tài sản gì nên bỏ lại, còn đầu lọc âm thanh Karaoke và 02 điện thoại K cùng P mang về nhà ông Hoàng Văn B cất giấu. Sau khi cất giấu xong, K tiếp tục điều khiển xe chở Lý Bình P đi xuống khu vực thôn 3, xã T để trộm cắp. K dựng xe ở bên đường để P đứng đợi, còn K đi bộ ngang qua nhà trọ của anh Phạm Quốc V, thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 59Y2 - 803.41 đang để trong phòng trọ, K dùng cành củi điều để gạt chốt cửa vào trong phòng trọ dắt xe có sẵn chìa khóa trên ổ khóa điện đi ra ngoài. K đề nổ máy và điều khiển xe chạy về cất giấu tại khu vực vườn điều thuộc thôn 10, xã T, còn Phước chạy xe Dream đi theo phía sau K để về nhà. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày, K đưa chìa khóa xe cho Lý Bình P đi xuống nơi giấu xe mô tô lấy mang đi tiêu thụ, thì bị anh Việt phát hiện giữ lại, còn K bỏ trốn khỏi địa phương. Sau đó, K mang bán 01 điện thoại di động Oppo Neo 5 được 500.000 đồng, 01 điện thoại Samsung J2 được 1.000.000 đồng cho một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch.

Ngoài ra, Lý Văn K còn khai nhận đã rủ Đoàn Văn C thực hiện các vụ trộm cắp tài sản, cụ thể như sau:

- Vụ thứ nhất: Vào một ngày cuối tháng 8/2017 (không xác định được ngày), Lý Văn K rủ Đoàn Văn C đến nhà bà Phan Thị N để lấy trộm tài sản, C đồng ý và sử dụng xe mô tô Dream (không xác định được biển kiểm soát) chở K từ nhà ông Hoàng Văn B đến nhà bà N khoảng 50m rồi dừng lại trên đường đứng chờ để K đi bộ vào nhà. K sử dụng một tua vít lấy trong cốp xe để cạy cửa đột nhập vào nhà bà N, K lên phòng khách lấy một tivi màn hình tinh thể lỏng, hiệu TCL 48 inch rồi mang ra ngoài gọi Cầu đến chở và K tiếp tục quay lại vào phòng lấy thêm một chiếc xe mô tô hiệu Super Halim biển kiểm soát: 93F8 - 9162, K và Cầu mang số tài sản lấy được đến nhà ông Lý Văn H thuộc thôn 2, xã T cất giấu. Sau đó, K và C bán cho Hà Văn T 01 chiếc tivi được 4.000.000 đồng và bán cho Hà Văn P 01 chiếc xe mô tô hiệu Super Halim biển kiểm soát: 93F8 - 9162 được 1.500.000 đồng.

- Vụ thứ hai: Vào khoảng 01 giờ ngày 27/9/2019, Lý Văn K đi bộ một mình trên địa bàn xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai tìm tài sản để chiếm đoạt. Khi đi đến khu vực làng Bì, xã I, K thấy mọi người trong nhà anh Siu L đã ngủ. K đi vòng ra phía sau nhà thấy một xe mô tô hiệu Honda Air blade, màu cam-đen-xám, biển kiểm soát: 81B2 - 236.71, K nhìn thấy cửa phía sau nhà bị vỡ một lỗ nhỏ nên thò tay vào mở khóa đi phòng ngủ thì thấy có người đang ngủ, tại phòng thứ nhất K lấy được hai

chiếc điện thoại di động màu trắng, hiệu Oppo và bỏ vào trong túi quần, tại phòng thứ hai K lấy thêm 01 chiếc điện thoại di động Sam sung J2, màu vàng và bỏ vào trong túi quần. Sau đó, K quay lại phòng ngủ đầu tiên lấy chìa khóa xe Air blade để ở chân giường, rồi đi ra phía sau nhà dắt xe ra đường, nổ máy chạy về hướng tỉnh Bình Phước để tiêu thụ số tài sản nói trên. Khi đi đến địa phận tỉnh Đ thì bị Công an tỉnh Đ tuần tra phát hiện, bắt giữ giao cho Cơ quan điều tra xử lý theo pháp luật.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số: 80/KL-ĐG ngày 16/10/2017; số 11/KL-ĐG ngày 25/02/2020 và số 88/KL-ĐG ngày 22/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B xác định: 01 tivi màn hình tinh thể lỏng, hiệu TCL, 48inch có giá 6.200.000 đồng; 01 chiếc xe mô tô, hiệu Super Halim, màu nâu, biển kiểm soát: 93F8 - 9162 có giá 6.000.000 đồng; 01 điện thoại Oppo Neo 5 màu trắng có giá 900.000 đồng; 01 điện thoại Sam Sung J2 có giá 1.690.000 đồng; 01 đầu lọc âm thanh Karaoke EFX hiệu Soundcraft có giá 3.300.000 đồng; 01 xe hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 59Y2 - 803.41 có giá là 15.600.000 đồng; 01 điện thoại oppo Neo7 A33 có giá 1.000.000 đồng; 01 điện thoại oppo A37 có giá 1.400.000 đồng; 01 điện thoại di động Samsung J2 có giá 1.200.000 đồng; 01 xe mô tô hiệu Honda Air blade, màu cam, đen, xám, biển kiểm soát 81B2 - 236.71 có giá 26.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 61.600.000 đồng.

* Về vật chứng vụ án:

+ Đối với 01 đầu lọc âm thanh Karaoke EFX12 hiệu Soundcraft. Ngày 04/12/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Trần Đắc M.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe Wave, màu đỏ, đen, bạc, biển kiểm soát: 59Y2-803.41, số máy: HC12E7088599, số khung: 125XFY088512. Ngày 04/12/2019, Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại Phạm Quốc V.

+ Đối với chiếc xe Dream (không rõ biển kiểm soát), K sử dụng để chở P đi trộm cắp tài sản là xe của K, nhưng trong quá trình bỏ trốn đã bị mất nên không đề cập xử lý.

+ Đối với chiếc xe mô tô hiệu Honda Air blade, màu cam - đen - xám, biển kiểm soát: 81B2 - 236.71; 01 chiếc điện thoại di động Sam sung J2, màu vàng; 01 điện thoại oppo Neo7 A33, màu trắng và 01 điện thoại oppo A37, màu trắng, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Ia Grai đã trả lại cho bị hại Siu Lúrk.

+ Đối với chiếc xe Dream (không rõ biển kiểm soát), Cầu sử dụng chở K đi trộm cắp tài sản, đây là xe Cầu mượn của một người bạn không rõ nhân thân, lý lịch ở huyện Cát Tiên, nên không xác minh, thu hồi được, nên không đề cập xử lý.

+ Đối với 01 điện thoại di động Oppo Neo 5 và 01 điện thoại di động hiệu Sam sung J2, do không xác định được người mua, nên không thu hồi được.

+ Đối với một tivi màn hình tinh thể lỏng, hiệu TCL, 48inch, màu đen và một chiếc xe mô tô, hiệu Super Halim, màu: nâu, biển kiểm soát: 93F8 - 9162, số máy: 1874500, số khung: 00328015207, do Hà Văn T và Hà Văn P không thừa nhận có mua số tài sản trên, nên không thu hồi được.

+ Đối với 01 con dao phát (rựa) K lấy tại nhà anh M, 01 tua vít K lấy trong cốp xe của C và cành củi điều K lấy tại nhà anh V để sử dụng cậy cửa đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản, bị can không xác định được nơi vớt nên không thu hồi được.

* Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Phan Thị N, anh Trần Đắc M, anh Phạm Quốc V, anh Siu L đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Lý Văn K, Đoàn Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố và kết luận. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng, Kiểm sát viên không có ý kiến khiếu nại gì về những tài liệu nêu trên và hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Tại bản cáo trạng số: 59/CTr - VKS ngày 08/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Lý Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại điểm b, c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự; bị cáo Đoàn Văn C về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố khẳng định nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lý Văn K và Đoàn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Về hình phạt đề nghị áp dụng:

Áp dụng điểm b, c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ Luật hình sự năm 2015; điểm g, o khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lý Văn K từ 04 năm đến 04 Năm 06 tháng tù; tổng hợp hình phạt theo quy định.

Áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1,2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đoàn Văn C từ 12 tháng đến 18 tháng tù; tổng hợp hình phạt theo quy định.

Buộc bị cáo K nộp 4.250.000đ tiền thu lợi bất chính và buộc bị cáo C nộp 2.750.000đ tiền thu lợi bất chính.

Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại bà Phan Thị N, anh Trần Đắc M, anh Phạm Quốc V, anh Siu L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

- Đối với Lý Bình P, sinh ngày 05/01/2003 tính đến ngày phạm tội (ngày 29/9/2017) chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã giao cho chính quyền địa phương và gia đình giáo dục, quản lý.

- Đối với Hoàng Văn B, khi Lý Bình P và Lý Văn K đem tài sản trộm được vào nhà cất giấu, ông B không biết tài sản do trộm cắp mà có, nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với ông Lý Văn H, khi Đoàn Văn C và Lý Văn K đem tài sản trộm cắp được vào nhà cất giấu, ông H không có ở nhà nên không biết, nên không có căn cứ xử lý.

- Người liên quan Hà Văn P và Hà Văn T, quá trình đối chất với Lý Văn K không thừa nhận có mua tài sản của K và không có tài liệu, chứng cứ khác nên không có căn cứ xử lý.

Về vật chứng vụ án:

+ Đối với chiếc xe Dream (không rõ biển kiểm soát), K sử dụng để chở Phước đi trộm cắp tài sản là xe của K, nhưng trong quá trình bỏ trốn đã bị mất nên không đề cập xử lý

+ Đối với chiếc xe Dream (không rõ biển kiểm soát), Cầu sử dụng chở K đi trộm cắp tài sản, đây là xe Cầu mượn của một người bạn không rõ nhân thân, lý lịch ở huyện C, nên không xác minh, thu hồi được, nên không đề cập xử lý.

+ Đối với 01 điện thoại di động Oppo Neo 5 và 01 điện thoại di động hiệu Sam sung J2, do không xác định được người mua, nên không thu hồi được.

+ Đối với một tivi màn hình tinh thể lỏng, hiệu TCL, 48inch, màu đen và một chiếc xe mô tô, hiệu Super Halim, màu: nâu, biển kiểm soát: 93F8 - 9162, số máy: 1874500, số khung: 00328015207, do Hà Văn T và Hà Văn P không thừa nhận có mua số tài sản trên, nên không thu hồi được.

+ Đối với 01 con dao phát (rựa) K lấy tại nhà anh M, 01 tua vít K lấy trong cốp xe của C và cành củi điều K lấy tại nhà anh Việt để sử dụng chèo cửa đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản, bị can không xác định được nơi vớt nên không thu hồi được.

* Lời nói sau cùng của bị cáo K: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Lời nói sau cùng của bị cáo C: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tại phiên tòa, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện B, Viện kiểm sát nhân dân huyện B trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lý Văn K và Đoàn Văn C:

Tại phiên tòa, bị cáo K thừa nhận:

Vào khoảng 00 giờ ngày 29/9/2017, Lý Văn K rủ Lý Bình P, sinh ngày 05/01/2003 đi tìm tài sản để trộm cắp, Phước đồng ý. K điều khiển xe Dream (không xác định được biển kiểm soát) từ nhà tại thôn 10, xã T chở P đi đến khu vực thôn 3, xã T để trộm cắp. Lợi dụng sự sơ hở của những người bị hại là Trần Đắc M và anh Phạm Quốc V bị cáo K cùng Phước lén lút trộm cắp tài sản cụ thể: Tại nhà của anh Trần Đắc M bị cáo K và P lấy 01 điện thoại Oppo Neo 5 màu trắng, vào phòng ngủ

lấy 01 điện thoại Samsung J2; 01 cặp da có khóa số và 01 đầu lọc âm thanh Karaoke EFX hiệu Soundcraft mang ra ngoài; đầu lọc âm thanh Karaoke và 02 điện thoại K cùng P mang về nhà ông Hoàng Văn B cất giấu. Tại nhà anh Phạm Quốc V bị cáo K và Phước đã lấy 01 xe hiệu Honda Wave màu đỏ, biển kiểm soát 59Y2 - 803.41. Tổng giá trị tài sản của 02 bị hại là 21.580.000đ.

Ngoài lần phạm tội trên K, Cầu đã thừa nhận.

Vào một ngày cuối tháng 8/2017, Lý Văn K rủ Đoàn Văn C đến nhà bà Phan Thị Nhân để lấy trộm tài sản, tại đây K sử dụng một tua vít lấy trong cốp xe để cạy cửa đột nhập vào nhà bà N, K lên phòng khách lấy một tivi màn hình tinh thể lỏng, hiệu TCL 48 inch rồi mang ra ngoài gọi Cầu đến chở và K tiếp tục quay lại vào phòng lấy thêm một chiếc xe mô tô hiệu Super Halim biển kiểm soát: 93F8 – 9162. Tại thời điểm phạm tội thì 01 tivi màn hình tinh thể lỏng, hiệu TCL, 48inch có giá 6.200.000 đồng; 01 chiếc xe mô tô, hiệu Super Halim, màu nâu, biển kiểm soát: 93F8 - 9162 có giá 6.000.000 đồng, Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt của bà N là 12.200.000đ.

Vào khoảng 01 giờ ngày 27/9/2019, Lý Văn K đi bộ một mình trên địa bàn xã I, huyện I, tỉnh Gia Lai tìm tài sản để chiếm đoạt. Khi đi đến khu vực làng Bi Ia Yom, xã Ia Krăi, K thấy mọi người trong nhà anh Siu L đã ngủ. K đi vòng ra phía sau nhà thấy một xe mô tô hiệu Honda Air blade, màu cam-đen-xám, biển kiểm soát: 81B2 - 236.71, K nhìn thấy cửa phía sau nhà bị vỡ một lỗ nhỏ nên thò tay vào mở khóa đi phòng ngủ thì thấy có người đang ngủ, tại phòng thứ nhất K lấy được hai chiếc điện thoại di động màu trắng, hiệu Oppo và bỏ vào trong túi quần, tại phòng thứ hai K lấy thêm 01 chiếc điện thoại di động Sam sung J2, màu vàng và bỏ vào trong túi quần. Sau đó, K quay lại phòng ngủ đầu tiên lấy chìa khóa xe Air blade để ở chân giường, rồi đi ra phía sau nhà dắt xe ra đường, nổ máy chạy về hướng tỉnh Bình Phước để tiêu thụ số tài sản nói trên. Khi đi đến địa phận tỉnh Đắk Lắk thì bị Công an tỉnh Đắk Lắk tuần tra phát hiện, bắt giữ giao cho Cơ quan điều tra xử lý theo pháp luật.

Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác của bị cáo Lý Văn K đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm b, c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ Luật hình sự năm 2015; bị cáo Đoàn Văn C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Điều 173 BLHS năm 2015 quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm:

b) Có tính chất chuyên nghiệp;

c) Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng;

g) Tái phạm nguy hiểm;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”.

Như vậy, nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo Hiệp là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại đến tài sản của người bị hại, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an ở địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lý Văn K xúi giục Lý Bình P là người dưới 18 tuổi phạm tội, phạm tội 02 lần trở lên; bị cáo Đoàn Văn C không có tình tiết tăng nặng.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lý Văn K, Đoàn Văn C quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Ngoài ra gia đình các bị cáo là lao động nghèo có hoàn cảnh khó khăn. Như vậy bị cáo có tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại bà Phan Thị N, anh Trần Đắc M, anh Phạm Quốc V, anh Siu L đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì khác.

[5] Về vật chứng vụ án:

+ Đối với chiếc xe Dream (không rõ biển kiểm soát), K sử dụng để chở Phước đi trộm cắp tài sản là xe của K, nhưng trong quá trình bỏ trốn đã bị mất nên không đề cập xử lý

+ Đối với chiếc xe Dream (không rõ biển kiểm soát), C sử dụng chở K đi trộm cắp tài sản, đây là xe C mượn của một người bạn không rõ nhân thân, lý lịch ở huyện C, nên không xác minh, thu hồi được, nên không đề cập xử lý.

+ Đối với 01 điện thoại di động Oppo Neo 5 và 01 điện thoại di động hiệu Sam sung J2, do không xác định được người mua, nên không thu hồi được.

+ Đối với một tivi màn hình tinh thể lỏng, hiệu TCL, 48inch, màu đen và một chiếc xe mô tô, hiệu Super Halim, màu: nâu, biển kiểm soát: 93F8 - 9162, số máy: 1874500, số khung: 00328015207, do Hà Văn Thanh và Hà Văn Phiến không thừa nhận có mua số tài sản trên, nên không thu hồi được.

+ Đối với 01 con dao phát (rựa) K lấy tại nhà anh M, 01 tua vít K lấy trong cốp xe của Cầu và cạy cửa điều K lấy tại nhà anh V để sử dụng cạy cửa đột nhập vào nhà trộm cắp tài sản, bị can không xác định được nơi vứt nên không thu hồi được.

- Đối với Lý Bình P, sinh ngày 05/01/2003 tính đến ngày phạm tội (ngày 29/9/2017) chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã giao cho chính quyền địa phương và gia đình giáo dục, quản lý.

- Đối với Lý Bình P, sinh ngày 05/01/2003 tính đến ngày phạm tội (ngày 29/9/2017) chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Cơ quan điều tra đã giao cho chính quyền địa phương và gia đình giáo dục, quản lý.

- Đối với Hoàng Văn B, khi Lý Bình P và Lý Văn K đem tài sản trộm được vào nhà cất giấu, ông B không biết tài sản do trộm cắp mà có, nên không có căn cứ xử lý.

- Đối với ông Lý Văn H, khi Đoàn Văn C và Lý Văn K đem tài sản trộm cắp được vào nhà cất giấu, ông H không có ở nhà nên không biết, nên không có căn cứ xử lý.

- Người liên quan Hà Văn P và Hà Văn T, quá trình đối chất với Lý Văn K không thừa nhận có mua tài sản của K và không có tài liệu, chứng cứ khác nên không có căn cứ xử lý.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu theo luật định.

* Đối với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước tại phiên tòa về tội danh, điều luật áp dụng, hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, hành vi, hậu quả phạm tội của các bị cáo và xử lý vật chứng và những người liên quan là phù hợp với quy định của pháp luật và cùng với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố các bị cáo Lý Văn K; Đoàn Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm b, c, g khoản 2 Điều 173 của Bộ Luật hình sự năm 2015; điểm g, o khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015,

Xử phạt bị cáo Lý Văn K 04 (Bốn) năm tù.

Áp dụng Điều 55, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Tổng hợp hình phạt với 42 tháng tù tại bản án số 05/2020 ngày 16/3/2020 của Tòa án nhân dân huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

Buộc bị cáo **Lý Văn K** phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2020.

Về hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo K nộp sung công quỹ Nhà Nước số tiền 4.250.000đồng thu lợi bất chính.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173 của Bộ Luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015,

Xử phạt bị cáo Đoàn Văn C 01 (Một) năm tù.

Áp dụng Điều 55, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015;

Tổng hợp hình phạt với 12 tháng tù tại bản án số 18/2019/HSST ngày 22/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Lâm Đồng.

Buộc bị cáo **Đoàn Văn C** phải chấp hành hình phạt chung của 02 bản án là **02 (Hai) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 03/12/2019.

Về hình phạt bổ sung: Buộc bị cáo C nộp sung công quỹ Nhà Nước số tiền 2.750.000đồng thu lợi bất chính.

[2] Về án phí:

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lý Văn K; Đoàn Văn C mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại, người liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở TP & Công An tỉnh BP;
- Công an huyện B;
- VKSND huyện B;
- CCTHADS huyện B;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Điểu Thị Hạnh

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Sở TP & Công An tỉnh BP;
- Công an huyện B;
- VKSND huyện B;
- CCTHADS huyện B;
- Bị cáo, Người tham gia tố tụng;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Lưu HS.

Điều Thị Hạnh